

## **KẾ HOẠCH**

### **Tuyển dụng viên chức các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Năm học 2020 – 2021**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27 tháng 5 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ;

Căn cứ Quyết định số 47/2015/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Kon Tum năm 2021;

Căn cứ Văn bản số 435/UBND-KTTH ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc tuyển dụng viên chức thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Văn bản số 996/UBND-KTTH ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc điều chỉnh hình thức tuyển dụng viên chức thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Văn bản số 675/SNV-CCVC ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Sở Nội vụ về việc thẩm định kế hoạch tuyển dụng viên chức thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức các đơn vị trực thuộc năm học 2020-2021 như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Bổ sung số lượng, đảm bảo chất lượng, đúng cơ cấu vị trí việc làm tại các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao trong giai đoạn hiện nay.

### **2. Yêu cầu**

Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, chức danh nghề nghiệp viên chức, vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định của pháp luật, lựa chọn được những người có trình độ chuyên môn theo yêu cầu, tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp và vị trí việc làm cần tuyển.

## **II. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG BIÊN CHẾ ĐƯỢC GIAO VÀ NHU CẦU TUYỂN DỤNG**

### **1. Tình hình sử dụng biên chế được giao**

- Số lượng người làm việc giao năm 2021: 1.561;
- Số lượng người làm việc có mặt: 1.555;
- Số lượng người làm việc chưa sử dụng: 06;

### **2. Kế hoạch tuyển dụng**

Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm học 2020-2021 tại các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo là 06 chỉ tiêu, gồm:

- Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15: 04 chỉ tiêu;
- Y sĩ hạng IV, mã số: V.08.03.07 (kiêm nhiệm công tác văn thư): 02 chỉ tiêu.

Các vị trí việc làm được tuyển dụng cụ thể như sau:

| TT               | Đơn vị                             | Số lượng người làm việc được giao | Số lượng người làm việc chưa sử dụng | Chỉ tiêu và vị trí việc làm được tuyển dụng |               |                       |   |           |
|------------------|------------------------------------|-----------------------------------|--------------------------------------|---|---------------|-----------------------|---|-----------|
|                  |                                    |                                   |                                      | Giáo viên THPT hạng III, mã số: V.07.05.15  |               |                       | Y sĩ hạng IV, mã số: V.08.03.07 (kiêm nhiệm công tác văn thư) | Tổng cộng |
|                  |                                    |                                   |                                      | Môn Hóa học                                 | Môn tiếng Anh | Môn Giáo dục công dân |   |           |
| 01               | Trường PTDNT huyện Kon Plông       | 48                                | 47                                   | 01  | -             | -                     | -   | 01        |
| 02               | Trường THPT Nguyễn Du              | 42                                | 41                                   | -   | 01            | -                     | -   | 01        |
| 03               | Trường PTDNT huyện Tu Mơ Rông      | 38                                | 35                                   | -   | 01            | 01                    | 01  | 03        |
| 04               | Trường THCS&THPT Liên Việt Kon Tum | 73                                | 72                                   | -   | -             | -                     | 01  | 01        |
| <b>Tổng cộng</b> |                                    | <b>201</b>                        | <b>195</b>                           | <b>01</b>                                   | <b>02</b>     | <b>01</b>             | <b>02</b>   | <b>06</b> |

### **III. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN**

**1. Người có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo đều được đăng ký dự tuyển**

- 1.1. Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- 1.2. Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- 1.3. Có Phiếu đăng kí dự tuyển;
- 1.4. Có lý lịch rõ ràng;
- 1.5. Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;
- 1.6. Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- 1.7. Đáp ứng đủ các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm được tuyển dụng.

**2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức**

- 2.1. Mất năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- 2.2. Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

**3. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của người dự tuyển**

3.1. Đối với giáo viên trung học phổ thông hạng III (mã số: V.07.05.15)

Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học phổ thông hoặc có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm hoặc có bằng tốt nghiệp đại học các chuyên ngành phù hợp với bộ môn đăng ký dự tuyển và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

b) Cam kết có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông hạng III trong thời gian 36 tháng kể từ ngày được tuyển dụng.

3.2. Đối với Y sĩ hạng IV (Mã số: V.08.03.07)

a) Có bằng tốt nghiệp y sĩ trình độ trung cấp trở lên;

b) Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

c) Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

#### **IV. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG**

**1. Hình thức tuyển dụng:** Thi tuyển.

**2. Nội dung thi tuyển.** Thi tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

2.1. Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức chung bằng hình thức thi trắc nghiệm trên giấy.

a) Nội dung thi gồm 3 phần, thời gian thi như sau:

Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết về pháp luật viên chức, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo. Thời gian thi 60 phút;

Phần II: Ngoại ngữ, 30 câu hỏi bằng tiếng Anh. Thời gian thi 30 phút;

Phần III: Tin học, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

b) Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận;

Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số dự tuyển vào viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

c) Miễn phần thi tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin.

d) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm a) khoản này, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

2. Vòng 2: Thi thực hành môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Nội dung: Kiểm tra kỹ năng xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) môn dự tuyển đối với Giáo viên trung học phổ thông hạng III và kiểm tra hiểu biết về y tế học đường và nghiệp vụ văn thư đối với Y sĩ hạng IV.

b) Thời gian: Thời gian làm bài thi thực hành đối với Giáo viên trung học phổ thông hạng III là 150 phút, đối với Y sĩ hạng IV là 60 phút.

c) Thang điểm: 100 điểm.

## **V. ĐIỂM ƯU TIÊN VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN**

### **1. Đối tượng ưu tiên và điểm ưu tiên**

Cộng điểm ưu tiên vào kết quả điểm kiểm tra tại vòng 2 đối với các đối tượng sau:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: cộng 7,5 điểm;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: cộng 5 điểm;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: cộng 2,5 điểm.

Trường hợp người dự tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm kiểm tra tại vòng 2.

### **2. Xác định người trúng tuyển**

2.1. Người trúng tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định người trúng tuyển.

2.3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

## **VI. QUY CHẾ VÀ TRÌNH TỰ TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG**

### **1. Quy chế thi tuyển**

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ.

### **2. Trình tự tổ chức tuyển dụng**

2.1. Ban hành Kế hoạch tuyển dụng và Thông báo tuyển dụng và tiếp nhận Phiếu đăng ký tuyển dụng viên chức: Ngày 08 tháng 4 năm 2021.

Thời gian tiếp nhận Phiếu đăng ký tuyển dụng viên chức: 30 ngày, kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng.

2.2. Thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban Giám sát tuyển dụng. Hội đồng tuyển dụng thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển; Ban Đề thi; Ban coi thi; Ban phách; Ban chấm thi và các bộ phận giúp việc cho Hội đồng tuyển dụng viên chức.

Hội đồng tuyển dụng thông báo danh sách và triệu tập thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi vòng 1: Ngày 12 tháng 5 năm 2021.

#### **2.3. Tổ chức thi vòng 1**

- Thời gian: Ngày 21 tháng 5 năm 2021;

- Địa điểm: Trường THCS và THPT Liên Việt Kon Tum (*địa chỉ: Khu đô thị phía Nam cầu Đăk Bla, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum*).

- Công bố kết quả thi vòng 1, thông báo việc nhận đơn phúc khảo; thông báo danh sách và triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự thi vòng 2: Ngày 28 tháng 5 năm 2021.

#### **2.4. Tổ chức thi vòng 2**

- Thời gian: Ngày 11 tháng 6 năm 2021;

- Địa điểm: Trường THCS và THPT Liên Việt Kon Tum (*địa chỉ: Khu đô thị phía Nam cầu Đăk Bla, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum*).

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 2.

\* **Lưu ý:** Thí sinh dự thi vòng 1, vòng 2 nếu đến từ vùng dịch, phải đảm bảo đã có thời gian cách ly y tế theo đúng quy định.

#### **2.5. Thông báo kết quả tuyển dụng viên chức**

Hội đồng tuyển dụng báo cáo kết quả tuyển dụng với Giám đốc Sở. Giám đốc Sở quyết định công nhận kết quả tuyển dụng: Ngày 18 tháng 6 năm 2021.

Hội đồng tuyển dụng thông báo công khai kết quả tuyển dụng và gửi thông báo công nhận trúng tuyển đến người trúng tuyển: Ngày 24 tháng 6 năm 2021.

## **VII. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

- Phiếu đăng ký dự tuyển<sup>1</sup> được đăng trên website của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum ([www.kontum.edu.vn](http://www.kontum.edu.vn)). Người dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức tại Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc gửi hồ sơ dự tuyển qua đường bưu điện (ngày nộp hồ sơ được tính theo thời gian Bưu điện giao hồ sơ tại Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo).

- Thời hạn nộp Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày, kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng và trên website của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum.

## **VIII. KINH PHÍ THI TUYỂN**

- Lệ phí thi tuyển: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

- Mức chi được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 24/2013/QĐ-UBND ngày 20/5/2013 của UBND tỉnh Kon Tum về việc quy định nội dung, mức chi trong tổ chức các kỳ thi và bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Nếu lệ phí thi tuyển không đủ chi cho công tác thi tuyển, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ bổ sung kinh phí để Hội đồng thi tuyển và các bộ phận giúp việc thực hiện đúng quy định.

## **IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thông báo tuyển dụng được công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, đăng trên website và niêm yết tại Sở Giáo dục và Đào tạo về tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng cần tuyển, thời hạn và địa điểm tiếp nhận hồ sơ của người đăng kí dự tuyển.

2. Phòng Tổ chức cán bộ tham mưu thành lập Hội đồng tuyển dụng; Thông báo tuyển dụng; Quyết định danh sách thí sinh đủ điều kiện tham dự kỳ thi tuyển; Quyết định công nhận kết quả thi tuyển; hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo đúng quy định.

---

<sup>1</sup> Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ.



3. Thanh tra Sở tham mưu thành lập Ban giám sát tuyển dụng thực hiện việc giám sát hội đồng tuyển dụng viên chức làm việc theo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm học 2020 – 2021, kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chỉ tiêu, hình thức tuyển dụng, Sở Nội vụ xem xét, thẩm định theo quy định phân cấp hiện hành./.

***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ (t/d);
- GD, các PGD Sở (c/d);
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Thị Trung**